

TỶ LỆ % KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁN BỘ VIÊN CHỨC NHÀ TRƯỜNG THÁNG 04/2018
Dùng kết quả xếp loại thi đua để chi trả lương tăng thêm tháng 05/2018

TT	Đơn Vị	Tổng số CB	Loại A		Loại B		Loại C		Loại D		Không xếp loại	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Ban Quản lý cơ sở II	1			1	100.0%						
2	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	25	5	20.0%	18	72.0%					2	8.0%
3	Khoa Giáo dục	39	8	20.5%	31	79.5%						
4	Khoa Giáo dục Chính trị	31	6	19.4%	25	80.6%						
5	Khoa Giáo dục thể chất	21	4	19.0%	16	76.2%					1	4.8%
6	Khoa Kinh tế	61	12	19.7%	46	75.4%					3	4.9%
7	Khoa Lịch sử	38	6	15.8%	30	78.9%					2	5.3%
8	Khoa Luật	43	8	18.6%	33	76.7%					2	4.7%
9	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	52	9	17.3%	38	73.1%					5	9.6%
10	Khoa Sư phạm Ngữ Văn	29	5	17.2%	24	82.8%						
11	Khoa Xây dựng	45	7	15.6%	28	62.2%					10	22.2%
12	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	5	1	20.0%	4	80.0%						
13	Phòng Bảo vệ	6									6	100%
14	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	9	2	22.2%	7	77.8%						
15	Phòng Đào tạo	10	2	20.0%	8	80.0%						
16	Phòng Đào tạo Sau Đại học	6	1	16.7%	5	83.3%						
17	Phòng Hành chính Tổng hợp	17	3	17.6%	13	76.5%					1	5.9%
18	Phòng Kế hoạch - Tài chính	13	2	15.4%	11	84.6%						
19	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	10	2	20.0%	8	80.0%						
20	Phòng Quản trị và Đầu tư	28	6	21.4%	22	78.6%						
21	Phòng Thanh tra giáo dục	6	2	33.3%	4	66.7%						
22	Phòng Tổ chức Cán bộ	5	1	20.0%	4	80.0%						
23	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	11	7	63.6%	4	36.4%						
24	Trạm Y tế	8	1	12.5%	7	87.5%						
25	Trung tâm Công nghệ Thông tin	6	1	16.7%	5	83.3%						
26	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	15	3	20.0%	11	73.3%					1	6.7%
27	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	8	1	12.5%	7	87.5%						
28	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	30	5	16.7%	25	83.3%						
29	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	11	2	18.2%	8	72.7%					1	9.1%
30	Trung tâm Nội trú	28	5	17.9%	22	78.6%					1	3.6%
31	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	32	7	21.9%	25	78.1%					4	10.0%
32	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	40	7	17.5%	29	72.5%					4	10.0%
33	Trường THPT Chuyên	69	14	20.3%	51	73.9%			1	1.4%	3	4.3%
34	Trường Thực hành Sư phạm	89	18	20.2%	67	75.3%					4	4.5%
35	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	24	5	20.8%	16	66.7%			1	4.2%	2	8.3%
36	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	47	7	14.9%	29	61.7%					11	23.4%
37	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	36	7	19.4%	21	58.3%					8	22.2%
38	Viện Sư phạm Tự nhiên	92	18	19.6%	65	70.7%					9	9.8%
Tổng số		1046	200	19.1%	768	73.4%			2	0.2%	76	7.3%

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thị Thanh Vân

PHÒNG THANH TRA GIÁO DỤC

PGS.TS Nguyễn Văn Phú

Nghệ An, ngày 10 tháng 05 năm 2018
PHÒNG TCCB

TS. Nguyễn Anh Dũng

DUYỆT BAN GIÁM HIỆU

ĐẠI HỌC
VINH

GS.TS Đinh Xuân Khoa

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁN BỘ VIÊN CHỨC NHÀ TRƯỜNG THÁNG 04/2018
Dùng kết quả xếp loại thi đua để chi trả lương tăng thêm tháng 05/2018

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Chương	Ban Quản lý cơ sở II	03/07/1978		x				
	Tổng	Ban Quản lý cơ sở II			1				
2	Đào Khang	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	24/04/1952		x				
3	Đậu Khắc Tài	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	28/12/1976		x				
4	Hoàng Anh Thế	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	04/07/1984					x	Đi học NN
5	Hoàng Phan Hải Yến	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	07/06/1981		x				
6	Hoàng Thị Thủy	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	25/01/2018		x				
7	Lương Thị Thành Vinh	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	04/04/1982		x				
8	Nguyễn Nam Thành	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	19/06/1988		x				
9	Nguyễn Thị Hoài (A)	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	01/05/1978	x					
10	Nguyễn Thị Mai Lan	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	15/09/1980					x	Đi học NN
11	Nguyễn Thị Thúy Hà (A)	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	02/01/1991		x				
12	Nguyễn Thị Trang Thanh	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	03/09/1974	x					
13	Nguyễn Thị Việt Hà	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	11/09/1982		x				
14	Nguyễn Trần Tuấn	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	21/12/1992	x					
15	Nguyễn Văn Đông	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	24/01/1973		x				
16	Phạm Thị Hà	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	08/03/1987		x				
17	Phạm Thị Quỳnh Nga	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	01/12/1981	x					
18	Phạm Vũ Chung	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	20/03/1977		x				
19	Phan Thị Quỳnh Nga	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	08/01/1986		x				
20	Trần Đình Du	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	01/06/1979		x				
21	Trần Thị Diệu Quỳnh	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	14/04/1988		x				
22	Trần Thị Tuyền	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	15/08/1982		x				
23	Võ Thị Thu Hà (A)	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	08/09/1976	x					
24	Võ Thị Thu Hà (B)	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	16/08/1987		x				
25	Võ Thị Vinh	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	27/08/1977		x				
26	Vũ Văn Lương	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên	27/11/1976		x				
	Tổng	Khoa Địa lý - Quản lý tài nguyên		5	18			2	
27	Bùi Văn Hùng	Khoa Giáo dục	03/09/1981	x					
28	Chế Thị Hải Linh	Khoa Giáo dục	25/03/1988	x					
29	Chu Thị Hà Thanh	Khoa Giáo dục	30/10/1973		x				
30	Chu Thị Thủy An	Khoa Giáo dục	20/07/1970	x					
31	Chu Trọng Tuấn	Khoa Giáo dục	15/04/1960		x				
32	Đặng Thị Tình	Khoa Giáo dục	22/08/1979	x					
33	Dương Thị Linh	Khoa Giáo dục	19/01/1975		x				
34	Dương Thị Thanh Thanh	Khoa Giáo dục	26/12/1976		x				
35	Hồ Thị Hạnh	Khoa Giáo dục	14/04/1966		x				
36	Lê Công Phượng	Khoa Giáo dục	26/08/1961		x				
37	Lê Thục Anh	Khoa Giáo dục	08/12/1975		x				
38	Mai Tuấn Sơn	Khoa Giáo dục	21/04/1958		x				
39	Nguyễn Ngọc Hiền	Khoa Giáo dục	16/04/1975	x					
40	Nguyễn Như An	Khoa Giáo dục	22/06/1976		x				
41	Nguyễn Thị Châu Giang	Khoa Giáo dục	24/10/1976	x					
42	Nguyễn Thị Hường (A)	Khoa Giáo dục	15/04/1964		x				
43	Nguyễn Thị Kỳ	Khoa Giáo dục	21/05/1989		x				
44	Nguyễn Thị Nhân	Khoa Giáo dục	03/04/1976		x				
45	Nguyễn Thị Phương Nhung (A)	Khoa Giáo dục	28/03/1981		x				
46	Nguyễn Thị Phương Nhung (B)	Khoa Giáo dục	04/12/1984		x				
47	Nguyễn Thị Phương Thảo (A)	Khoa Giáo dục	28/09/1976	x					
48	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Khoa Giáo dục	21/01/1977		x				
49	Nguyễn Thị Thanh Giang	Khoa Giáo dục	25/05/1970		x				
50	Nguyễn Thị Thu Hằng (A)	Khoa Giáo dục	12/04/1981		x				
51	Nguyễn Thị Thu Hạnh	Khoa Giáo dục	15/04/1980		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
52	Nguyễn Tiến Dũng (B)	Khoa Giáo dục	13/11/1981	x					
53	Nguyễn Trung Kiên	Khoa Giáo dục	23/05/1989		x				
54	Nguyễn Việt Phương	Khoa Giáo dục	04/03/1989		x				
55	Phạm Minh Hùng	Khoa Giáo dục	19/08/1955		x				
56	Phạm Thị Hải Châu	Khoa Giáo dục	28/05/1980		x				
57	Phạm Thị Huyền	Khoa Giáo dục	12/03/1976		x				
58	Phan Anh Tuấn	Khoa Giáo dục	16/10/1990		x				
59	Phan Huy Hà	Khoa Giáo dục	14/10/1982		x				
60	Phan Quốc Lâm	Khoa Giáo dục	01/01/1958		x				
61	Thái Mạnh Thùy	Khoa Giáo dục	30/09/1978		x				
62	Trần Hằng Ly	Khoa Giáo dục	20/06/1991		x				
63	Trần Thị Hoàng Yến	Khoa Giáo dục	14/10/1974		x				
64	Trần Thị Thủy Nga (A)	Khoa Giáo dục	19/05/1980		x				
65	Võ Trọng Vinh	Khoa Giáo dục	02/08/1971		x				
	Tổng	Khoa Giáo dục		8	31				
66	Bùi Thị Cần	Khoa Giáo dục Chính trị	24/09/1980		x				
67	Đinh Thế Định	Khoa Giáo dục Chính trị	01/03/1958		x				
68	Đoàn Thị Minh Huyền	Khoa Giáo dục Chính trị	16/03/1977		x				
69	Dương Thị Mai Hoa	Khoa Giáo dục Chính trị	15/02/1988		x				
70	Hoàng Thị Nga (A)	Khoa Giáo dục Chính trị	11/04/1970		x				
71	Lê Thị Hương (A)	Khoa Giáo dục Chính trị	18/03/1978	x					
72	Lê Thị Nam An	Khoa Giáo dục Chính trị	02/04/1980		x				
73	Lê Thị Thanh Hiếu	Khoa Giáo dục Chính trị	16/07/1988	x					
74	Nguyễn Lương Bằng	Khoa Giáo dục Chính trị	12/09/1953		x				
75	Nguyễn Thái Sơn (A)	Khoa Giáo dục Chính trị	07/11/1969		x				
76	Nguyễn Thị Diệp	Khoa Giáo dục Chính trị	02/02/1969		x				
77	Nguyễn Thị Hải Yến (A)	Khoa Giáo dục Chính trị	20/05/1982		x				
78	Nguyễn Thị Kim Chi	Khoa Giáo dục Chính trị	07/10/1992		x				
79	Nguyễn Thị Kim Thi	Khoa Giáo dục Chính trị	01/06/1986	x					
80	Nguyễn Thị Lê Vinh	Khoa Giáo dục Chính trị	08/11/1988		x				
81	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Khoa Giáo dục Chính trị	30/01/1975	x					
82	Nguyễn Văn Sang	Khoa Giáo dục Chính trị	02/02/1983		x				
83	Nguyễn Văn Thiện	Khoa Giáo dục Chính trị	24/02/1960		x				
84	Nguyễn Văn Trung (A)	Khoa Giáo dục Chính trị	08/02/1978	x					
85	Phạm Thị Bình	Khoa Giáo dục Chính trị	23/02/1971	x					
86	Phạm Thị Thúy Hồng	Khoa Giáo dục Chính trị	11/06/1984		x				
87	Phan Huy Chính	Khoa Giáo dục Chính trị	08/06/1969		x				
88	Phan Quốc Huy	Khoa Giáo dục Chính trị	01/09/1958		x				
89	Phan Thị Nhuận	Khoa Giáo dục Chính trị	18/12/1989		x				
90	Phan Văn Bình	Khoa Giáo dục Chính trị	01/09/1958		x				
91	Phan Văn Tuấn	Khoa Giáo dục Chính trị	09/04/1983		x				
92	Trần Cao Nguyên	Khoa Giáo dục Chính trị	06/12/1982		x				
93	Trần Thị Hạnh	Khoa Giáo dục Chính trị	22/02/1985		x				
94	Trần Việt Quang	Khoa Giáo dục Chính trị	05/01/1963		x				
95	Trương Thị Phương Thảo	Khoa Giáo dục Chính trị	17/10/1982		x				
96	Vũ Thị Phương Lê	Khoa Giáo dục Chính trị	30/04/1975		x				
	Tổng	Khoa Giáo dục Chính trị		6	25				
97	Châu Hồng Thắng	Khoa Giáo dục Thể chất	17/12/1971		x				
98	Đậu Bắc Sơn	Khoa Giáo dục Thể chất	31/07/1971	x					
99	Đậu Thị bình Hương	Khoa Giáo dục Thể chất	28/04/1973	x					
100	Dương Trọng Bình	Khoa Giáo dục Thể chất	28/06/1980		x				
101	Hoàng Thị ái Khuê	Khoa Giáo dục Thể chất	06/09/1961		x				
102	Lê Minh Hải (A)	Khoa Giáo dục Thể chất	25/09/1962		x				
103	Lê Thị Như Quỳnh	Khoa Giáo dục Thể chất	16/12/1990		x				
104	Ngô Thị Như Thơ	Khoa Giáo dục Thể chất	03/08/1986		x				
105	Nguyễn Mạnh Hùng (A)	Khoa Giáo dục Thể chất	06/12/1975	x					
106	Nguyễn Ngọc Việt	Khoa Giáo dục Thể chất	03/03/1963		x				
107	Nguyễn Quốc Đăng	Khoa Giáo dục Thể chất	15/02/1974		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
108	Nguyễn Thị Hà Hạnh	Khoa Giáo dục thể chất	11/07/1983		x				
109	Nguyễn Thị Lại	Khoa Giáo dục Thể chất	23/08/1975		x				
110	Nguyễn Thị Loan	Khoa Giáo dục Thể chất	18/12/1987					x	Đi học NN
111	Nguyễn Trí Lực	Khoa Giáo dục Thể chất	20/07/1974		x				
112	Phạm Anh Vũ	Khoa Giáo dục Thể chất	19/03/1990		x				
113	Phan Sinh	Khoa Giáo dục Thể chất	01/04/1974		x				
114	Trần Đức Thành (B)	Khoa Giáo dục Thể chất	28/03/1981		x				
115	Trần Thị Ngọc Lan	Khoa Giáo dục Thể chất	22/03/1976		x				
116	Văn Đình Cường	Khoa Giáo dục Thể chất	06/05/1980	x					
117	Võ Văn Đăng	Khoa Giáo dục Thể chất	02/02/1982		x				
	Tổng	Khoa Giáo dục Thể chất		4	16			1	
118	Bành Thị Thảo	Khoa Kinh tế	10/07/1989		x				
119	Cao Thị Thanh Vân	Khoa Kinh tế	06/12/1987	x					
120	Đặng Thành Cương	Khoa Kinh tế	25/10/1980		x				
121	Đặng Thúy Anh	Khoa Kinh tế	28/10/1982		x				
122	Đào Thị Loan	Khoa Kinh tế	25/04/1987		x				
123	Đoàn Thị Ngọc Hân	Khoa Kinh tế	10/02/1988		x				
124	Đường Thị Quỳnh Liên	Khoa Kinh tế	14/06/1979		x				
125	Hồ Mỹ Hạnh	Khoa Kinh tế	22/11/1977	x					
126	Hồ Thị Diệu ánh	Khoa Kinh tế	02/12/1979	x					
127	Hồ Thị Thùy Lê	Khoa Kinh tế	05/06/1989		x				
128	Hoàng Thị Cẩm Thương	Khoa Kinh tế	31/10/1987					x	Thai sản
129	Hoàng Thị Thanh Huyền	Khoa Kinh tế	22/03/1985		x				
130	Hoàng Thị Thúy Vân	Khoa Kinh tế	19/02/1986		x				
131	Hoàng Thị Việt	Khoa Kinh tế	01/01/1988		x				
132	Lê Thị Hồng Phương (A)	Khoa Kinh tế	01/06/1975		x				
133	Lê Vũ Sao Mai	Khoa Kinh tế	05/11/1983		x				
134	Lương Thị Quỳnh Mai	Khoa Kinh tế	03/10/1990		x				
135	Ngô Hồng Nhung	Khoa Kinh tế	09/04/1986	x					
136	Ngô Thị Khánh Linh	Khoa Kinh tế	13/08/1988	x					
137	Nguyễn Anh Tú	Khoa Kinh tế	15/10/1989		x				
138	Nguyễn Đăng Bằng	Khoa Kinh tế	24/12/1952		x				
139	Nguyễn Đình Tiến	Khoa Kinh tế	10/02/1987		x				
140	Nguyễn Hoài Nam	Khoa Kinh tế	08/12/1981	x					
141	Nguyễn Hoàng Dũng	Khoa Kinh tế	27/12/1980		x				
142	Nguyễn Mai Hương	Khoa Kinh tế	06/05/1989		x				
143	Nguyễn Năng Hùng	Khoa Kinh tế	03/02/1990		x				
144	Nguyễn Thanh Huyền (A)	Khoa Kinh tế	22/08/1989		x				
145	Nguyễn Thế Lân	Khoa Kinh tế	20/11/1981		x				
146	Nguyễn Thị Anh Giang	Khoa Kinh tế	28/11/1986		x				
147	Nguyễn Thị Bích Liên	Khoa Kinh tế	19/08/1982	x					
148	Nguyễn Thị Bích Thủy (A)	Khoa Kinh tế	02/09/1986	x					
149	Nguyễn Thị Bích Thủy (B)	Khoa Kinh tế	14/10/1986					x	Thai sản
150	Nguyễn Thị Diệu Thúy	Khoa Kinh tế	07/05/1986		x				
151	Nguyễn Thị Hải Yến (B)	Khoa Kinh tế	29/07/1980		x				
152	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	Khoa Kinh tế	03/11/1981		x				
153	Nguyễn Thị Mai Lê	Khoa Kinh tế	31/08/1987		x				
154	Nguyễn Thị Minh Phượng	Khoa Kinh tế	05/04/1978		x				
155	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Khoa Kinh tế	07/06/1981		x				
156	Nguyễn Thị Thu Cúc	Khoa Kinh tế	19/10/1978	x					
157	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Khoa Kinh tế	01/07/1983		x				
158	Nguyễn Thị Thúy Vinh	Khoa Kinh tế	09/11/1977		x				
159	Nguyễn Thị Yến	Khoa Kinh tế	10/06/1992		x				
160	Nguyễn Văn Quỳnh (A)	Khoa Kinh tế	13/07/1989		x				
161	Phạm Công Sơn	Khoa Kinh tế	04/03/1991		x				
162	Phạm Thị Kim Yến	Khoa Kinh tế	07/11/1986		x				
163	Phạm Thị Thúy Hằng	Khoa Kinh tế	08/05/1983		x				
164	Phan Thị Nhật Linh	Khoa Kinh tế	14/11/1989					x	Thai sản

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
165	Phan Thủy Thảo	Khoa Kinh tế	20/08/1985		x				
166	Thái Thị Kim Oanh	Khoa Kinh tế	28/06/1979		x				
167	Trần Diệu Linh	Khoa Kinh tế	25/08/1992		x				
168	Trần Quang Bách	Khoa Kinh tế	26/11/1986	x					
169	Trần Thị Hoàng Mai	Khoa Kinh tế	22/04/1979	x					
170	Trần Thị Hồng Lam	Khoa Kinh tế	13/12/1991		x				
171	Trần Thị Lê Na	Khoa Kinh tế	08/07/1983		x				
172	Trần Thị Lưu Tâm	Khoa Kinh tế	15/07/1986	x					
173	Trần Thị Thanh Tâm	Khoa Kinh tế	07/02/1987		x				
174	Trần Thị Thanh Thủy	Khoa Kinh tế	20/02/1983		x				
175	Trần Thị Thủy Nga (B)	Khoa Kinh tế	08/04/1991		x				
176	Trần Văn Hào	Khoa Kinh tế	12/02/1979		x				
177	Trịnh Thị Hằng (A)	Khoa Kinh tế	16/07/1986		x				
178	Trương Thị Hoài	Khoa Kinh tế	09/11/1988		x				
	Tổng	Khoa Kinh tế		12	46			3	
179	Bùi Minh Thuận	Khoa Lịch sử	08/10/1978		x				
180	Bùi Văn Hào	Khoa Lịch sử	04/02/1962	x					
181	Đặng Như Thường	Khoa Lịch sử	12/12/1980		x				
182	Đặng Thị Minh Lý	Khoa Lịch sử	26/05/1976		x				
183	Đậu Đức Anh	Khoa Lịch sử	07/03/1982		x				
184	Dương Thị Thanh Hải	Khoa Lịch sử	28/08/1978	x					
185	Hắc Xuân Cảnh	Khoa Lịch sử	12/02/1979					x	
186	Hoàng Thị Hải Yến	Khoa Lịch sử	01/11/1979		x				
187	Lê Thế Cường	Khoa Lịch sử	12/10/1979		x				
188	Lê Thị Hải Lý	Khoa Lịch sử	18/01/1985	x					
189	Mai Phương Ngọc	Khoa Lịch sử	25/09/1984	x					
190	Mai Thị Thanh Nga	Khoa Lịch sử	21/10/1979		x				
191	Nguyễn Công Khanh	Khoa Lịch sử	20/12/1951		x				
192	Nguyễn Hồng Vinh	Khoa Lịch sử	29/09/1980		x				
193	Nguyễn Quang Hồng	Khoa Lịch sử	12/06/1964		x				
194	Nguyễn Thị Duyên (A)	Khoa Lịch sử	15/12/1975		x				
195	Nguyễn Thị Hà (A)	Khoa Lịch sử	29/10/1969		x				
196	Nguyễn Thị Hoài An	Khoa Lịch sử	06/12/1987		x				
197	Nguyễn Thị Hương (A)	Khoa Lịch sử	15/11/1977		x				
198	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Khoa Lịch sử	10/12/1984		x				
199	Nguyễn Trọng Văn	Khoa Lịch sử	15/07/1951		x				
200	Nguyễn Văn Tuấn (A)	Khoa Lịch sử	06/06/1981		x				
201	Ông Thị Mai Thương	Khoa Lịch sử	18/10/1985		x				
202	Phạm Ngọc Tân	Khoa Lịch sử	01/01/1957		x				
203	Phạm Thị Oanh	Khoa Lịch sử	24/02/1985	x					
204	Phan Thị Cẩm Vân	Khoa Lịch sử	08/06/1984		x				
205	Phan Thị Thủy Hà	Khoa Lịch sử	25/12/1984		x				
206	Phùng Văn Nam	Khoa Lịch sử	02/09/1979	x					
207	Thái Thị Ngọc Loan	Khoa Lịch sử	06/06/1981					x	Thai sản
208	Tôn Nữ Hải Yến	Khoa Lịch sử	16/02/1981		x				
209	Trần Thị Khánh Dung	Khoa Lịch sử	23/08/1987		x				
210	Trần Thị Nhung	Khoa Lịch sử	18/08/1976		x				
211	Trần Thị Thủy (B)	Khoa Lịch sử	11/12/1983		x				
212	Trần Viết Thụ	Khoa Lịch sử	18/02/1959		x				
213	Trần Vũ Tài	Khoa Lịch sử	29/07/1975		x				
214	Võ Thị Anh Mai	Khoa Lịch sử	11/11/1986		x				
215	Võ Thị Cẩm Ly	Khoa Lịch sử	04/12/1978		x				
216	Võ Thị Hoài Thương	Khoa Lịch sử	30/10/1978		x				
	Tổng	Khoa Lịch sử		6	30			2	
217	Bùi Hạnh Phúc	Khoa Luật	30/08/1995		x				
218	Bùi Thị Phương Quỳnh	Khoa Luật	16/10/1984		x				
219	Bùi Thuận Yến	Khoa Luật	04/12/1988		x				
220	Cao Thị Ngọc yến	Khoa Luật	10/06/1989		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
221	Chu Thị Trinh	Khoa Luật	25/07/1987		x				
222	Đặng Thị Phương Linh	Khoa Luật	23/03/1988		x				
223	Đinh Ngọc Thắng	Khoa Luật	20/07/1971	x					
224	Đinh Văn Liêm	Khoa Luật	21/10/1984		x				
225	Đoàn Minh Trang	Khoa Luật	01/05/1987		x				
226	Hà Thị Thúy	Khoa Luật	10/09/1987		x				
227	Hồ Thị Duyên	Khoa Luật	26/05/1984	x					
228	Hồ Thị Hải	Khoa Luật	13/05/1988		x				
229	Hồ Thị Nga	Khoa Luật	25/01/1984		x				
230	Hồ Trọng Hữu	Khoa Luật	04/08/1989		x				
231	Hoàng Thị Bích Ngọc	Khoa Luật	24/09/1994		x				
232	Lê Hồng Hạnh	Khoa Luật	07/06/1987		x				
233	Lê Thị Hoài Ân	Khoa Luật	12/12/1960		x				
234	Lê Thị Hồng Phương (B)	Khoa Luật	15/08/1983		x				
235	Lê Thị Lý	Khoa Luật	02/03/1985		x				
236	Lê Văn Đức	Khoa Luật	04/05/1980	x					
237	Lưu Hoài Bảo	Khoa Luật	20/11/1984	x					
238	Ngô Thị Thu Hoài	Khoa Luật	16/01/1986		x				
239	Ngũ Thị Như Hoa	Khoa Luật	08/01/1987		x				
240	Nguyễn Mai Ly	Khoa Luật	07/04/1991					x	
241	Nguyễn Thị Bích Ngọc (B)	Khoa Luật	10/01/1986		x				
242	Nguyễn Thị Hà (B)	Khoa Luật	16/03/1986		x				
243	Nguyễn Thị Hồng Nhật	Khoa Luật	20/12/1988		x				
244	Nguyễn Thị Mai Anh	Khoa Luật	18/07/1992		x				
245	Nguyễn Thị Mai Trang	Khoa Luật	02/11/1987		x				
246	Nguyễn Thị Phương Thảo (C)	Khoa Luật	01/04/1988		x				
247	Nguyễn Thị Phương Thảo (D)	Khoa Luật	13/07/1992		x				
248	Nguyễn Thị Thanh (C)	Khoa Luật	27/05/1983		x				
249	Nguyễn Thị Thanh Trâm (B)	Khoa Luật	26/12/1987		x				
250	Nguyễn Thị Thùy Dung	Khoa Luật	20/04/1988		x				
251	Nguyễn Văn Đại	Khoa Luật	10/01/1986		x				
252	Nguyễn Văn Dũng	Khoa Luật	07/08/1974	x					
253	Phạm Thị Huyền Sang	Khoa Luật	08/05/1984	x					
254	Phạm Thị Thúy Liễu	Khoa Luật	17/03/1980	x					
255	Phan Nữ Hiền Oanh	Khoa Luật	09/01/1987					x	Thai sản
256	Tăng Thị Thanh Sang	Khoa Luật	19/05/1980	x					
257	Trần Thị Vân Trà	Khoa Luật	20/04/1983		x				
258	Trịnh Thị Hằng (B)	Khoa Luật	21/12/1989		x				
259	Võ Thị Thúy Hằng	Khoa Luật	04/02/1977		x				
	Tổng	Khoa Luật		8	33			2	
260	Cao Thị Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	28/01/1971		x				
261	Đinh Thị Mai Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	02/12/1990	x					
262	Dương Đức Ánh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	26/06/1990		x				
263	Hoàng Tăng Đức	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	02/01/1974		x				
264	Hoàng Thị Chung	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	30/04/1975		x				
265	Lê Diệu Linh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/03/1995		x				
266	Lê Đình Tường	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	06/01/1952		x				
267	Lê Hùng Việt	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	29/03/1986		x				
268	Lê Hữu Thành Trung	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	07/08/1995		x				
269	Lê Minh Tân	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/11/1990		x				
270	Lê Thái Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	01/01/1976		x				
271	Lê Thị Thanh Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	24/10/1987		x				
272	Lê Thị Thúy Hà (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	04/01/1975		x				
273	Lê Thị Tuyết Hạnh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/01/1981	x					
274	Lưu Ngọc Bảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/11/1968		x				
275	Nguyễn Duy Bình (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	09/09/1975		x				
276	Nguyễn Hữu Quyết	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/09/1979	x					
277	Nguyễn Lê Hoài Thu	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	09/11/1975		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
278	Nguyễn Thị Bích Hiền (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	21/05/1980		x				
279	Nguyễn Thị Hiền Lương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	22/09/1979		x				
280	Nguyễn Thị Hồng Thắm (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	05/07/1978		x				
281	Nguyễn Thị Kim Anh (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/10/1979		x				
282	Nguyễn Thị Lam Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	18/09/1980	x					
283	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	16/02/1976		x				
284	Nguyễn Thị Lan Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	13/11/1972		x				
285	Nguyễn Thị Lành	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	10/09/1978		x				
286	Nguyễn Thị Liên (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/05/1974		x				
287	Nguyễn Thị Phương Thảo (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/02/1985		x				
288	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	25/05/1985		x				
289	Nguyễn Thị Tô Hằng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	30/05/1988		x				
290	Nguyễn Thị Tường	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	31/08/1970		x				
291	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/04/1980		x				
292	Nguyễn Thị Vân Lam	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	10/10/1974					x	Đi học NN
293	Nguyễn Văn Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/11/1994					x	Đi học NN
294	Nguyễn Xuân Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	26/04/1957	x					
295	Phạm Thị Lương Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	17/07/1982		x				
296	Phạm Xuân Sơn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	22/06/1973		x				
297	Phan Thị Đào Quyên	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	28/06/1991		x				
298	Phan Thị Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/03/1972	x					
299	Thái Anh Tuấn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/09/1973		x				
300	Trần Giang Nam	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	12/07/1974		x				
301	Trần Thanh Tú	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	06/05/1984					x	Đi học NN
302	Trần Thị Hào	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/03/1988					x	Đi học NN
303	Trần Thị Khánh Tùng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	08/05/1977		x				
304	Trần Thị Ngọc Yến	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	05/08/1980		x				
305	Trần Thị Phương Thảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/07/1980	x					
306	Trần Thị Thu Trang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/08/1990					x	Thai sản
307	Trần Thị Vân Anh (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/08/1979		x				
308	Trương Thị Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/09/1977		x				
309	Võ thị Hồng Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/08/1971	x					
310	Vũ Thị Hà	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	07/05/1964		x				
311	Vũ Thị Việt Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	17/07/1970	x					
	Tổng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ		9	38			5	
312	Biện Thị Quỳnh Nga	Khoa Sư phạm Ngữ văn	12/08/1984		x				
313	Biện Văn Điền	Khoa Sư phạm Ngữ văn	12/05/1957		x				
314	Đặng Hoàng Oanh	Khoa Sư phạm Ngữ văn	25/05/1986		x				
315	Đặng Lưu	Khoa Sư phạm Ngữ văn	16/07/1960	x					
316	Đinh Văn Đức	Khoa Sư phạm Ngữ văn	25/09/1973		x				
317	Hồ Bất Khuất	Khoa Sư phạm Ngữ văn	08/08/1958		x				
318	Hồ Thị Vân Anh	Khoa Sư phạm Ngữ văn	13/11/1986		x				
319	Hoàng Mạnh Hùng	Khoa Sư phạm Ngữ văn	26/01/1957		x				
320	Hoàng Trọng Canh	Khoa Sư phạm Ngữ văn	01/09/1957		x				
321	Lê Hà Phương	Khoa Sư phạm Ngữ văn	27/12/1988		x				
322	Lê Thanh Nga	Khoa Sư phạm Ngữ văn	06/09/1976		x				
323	Lê Thị Hồ Quang	Khoa Sư phạm Ngữ văn	13/12/1974		x				
324	Lê Thị Sao Chi	Khoa Sư phạm Ngữ văn	06/05/1976	x					
325	Lê Thị Thu Hiền	Khoa Sư phạm Ngữ văn	12/09/1988		x				
326	Ngô Thị Quỳnh Nga	Khoa Sư phạm Ngữ văn	30/01/1983		x				
327	Nguyễn Thị Hoa Lê	Khoa Sư phạm Ngữ văn	22/06/1976		x				
328	Nguyễn Thị Hoài Thu	Khoa Sư phạm Ngữ văn	16/07/1988		x				
329	Nguyễn Thị Khánh Chi	Khoa Sư phạm Ngữ văn	09/09/1984		x				
330	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Khoa Sư phạm Ngữ văn	22/08/1979	x					
331	Nguyễn Thị Quỳnh Nga (A)	Khoa Sư phạm Ngữ văn	15/06/1988		x				
332	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Khoa Sư phạm Ngữ văn	13/07/1982		x				
333	Nguyễn Thị Thanh Trâm (A)	Khoa Sư phạm Ngữ văn	30/09/1982		x				
334	Nguyễn Thị Thương (B)	Khoa Sư phạm Ngữ văn	20/09/1990		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
335	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Khoa Sư phạm Ngữ văn	15/12/1987		x				
336	Nguyễn Văn Hạnh	Khoa Sư phạm Ngữ văn	21/12/1959		x				
337	Nguyễn Văn Nguyên	Khoa Sư phạm Ngữ văn	20/07/1958	x					
338	Nguyễn Văn Tử	Khoa Sư phạm Ngữ văn	26/01/1958		x				
339	Phan Huy Dũng	Khoa Sư phạm Ngữ văn	19/12/1961	x					
340	Trịnh Thị Mai	Khoa Sư phạm Ngữ văn	10/08/1963		x				
	Tổng	Khoa Sư phạm Ngữ văn		5	24				
341	Cao Thị Hào	Khoa Xây dựng	10/02/1990		x				
342	Đặng Huy Khánh	Khoa Xây dựng	02/09/1980	x					
343	Đinh Văn Dũng	Khoa Xây dựng	28/10/1991		x				
344	Doãn Thị Thủy Hương	Khoa Xây dựng	15/06/1989		x				
345	Hồ Viết Chương	Khoa Xây dựng	30/09/1980		x				
346	Lê Thanh Hải	Khoa Xây dựng	25/06/1979	x					
347	Nguyễn Căn Ngôn	Khoa Xây dựng	01/12/1981		x				
348	Nguyễn Đức Xuân	Khoa Xây dựng	10/08/1976		x				
349	Nguyễn Duy Duẩn	Khoa Xây dựng	13/04/1985						
350	Nguyễn Duy Khánh	Khoa Xây dựng	29/11/1990	x				x	Đi học NN
351	Nguyễn Hữu Cường	Khoa Xây dựng	03/12/1983		x				
352	Nguyễn Mạnh Hùng (c)	Khoa Xây dựng	14/08/1992		x				
353	Nguyễn Thị Diệu Thùy	Khoa Xây dựng	21/05/1988		x				
354	Nguyễn Thị Duyên (B)	Khoa Xây dựng	16/03/1983		x				
355	Nguyễn Thị Kiều Vinh	Khoa Xây dựng	02/07/1978		x				
356	Nguyễn Thị Quỳnh	Khoa Xây dựng	20/11/1989		x				
357	Nguyễn Thị Thanh Tùng	Khoa Xây dựng	25/10/1984		x				
358	Nguyễn Thị Thu Hằng (B)	Khoa Xây dựng	23/09/1984	x					
359	Nguyễn Thị Thu Hiền (C)	Khoa Xây dựng	09/06/1985		x				
360	Nguyễn Tiến Hồng	Khoa Xây dựng	23/10/1987		x				
361	Nguyễn Trọng Hà	Khoa Xây dựng	25/04/1980	x					
362	Nguyễn Trọng Kiên	Khoa Xây dựng	16/09/1982		x				
363	Nguyễn Tuấn Anh	Khoa Xây dựng	23/10/1987		x				
364	Nguyễn Văn Hóa	Khoa Xây dựng	17/05/1987						
365	Nguyễn Văn Quang	Khoa Xây dựng	24/04/1984					x	Đi học NN
366	Nguyễn Văn Tuấn (B)	Khoa Xây dựng	08/03/1988	x				x	Đi học NN
367	Nguyễn Xuân Hiệu	Khoa Xây dựng	18/10/1994		x				
368	Phạm Hồng Sơn	Khoa Xây dựng	20/05/1977		x				
369	Phạm Ngọc Minh	Khoa Xây dựng	22/10/1987						
370	Phạm Thị Hiền Lương	Khoa Xây dựng	20/04/1982					x	Đi học NN
371	Phan Đình Quốc	Khoa Xây dựng	30/04/1989					x	Đi học NN
372	Phan Hải Trường	Khoa Xây dựng	20/06/1985		x			x	Đi học NN
373	Phan Huy Thiện	Khoa Xây dựng	19/05/1977						
374	Phan Thị Dung	Khoa Xây dựng	10/06/1964		x				Đi học NN
375	Phan Văn Long	Khoa Xây dựng	25/08/1988		x				
376	Phan Văn Phúc	Khoa Xây dựng	10/06/1988						
377	Phan Văn Tiến	Khoa Xây dựng	10/10/1984		x			x	Đi học NN
378	Phan Xuân Thục	Khoa Xây dựng	04/05/1991		x				
379	Thái Đức Kiên	Khoa Xây dựng	21/03/1978						
380	Trần Cao Thắng	Khoa Xây dựng	22/08/1960		x			x	Đi học NN
381	Trần Ngọc Long	Khoa Xây dựng	20/10/1977	x					
382	Trần Viết Linh	Khoa Xây dựng	08/07/1988						
383	Trần Xuân Vinh	Khoa Xây dựng	20/11/1989		x			x	Đi học NN
384	Võ Trọng Cường	Khoa Xây dựng	24/03/1989		x				
385	Vũ Xuân Hùng	Khoa Xây dựng	22/11/1979		x				
	Tổng	Khoa Xây dựng		7	28			10	
386	Cao Thị Anh Tú	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	01/01/1978	x					
387	Đinh Trí Dũng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	13/08/1959		x				
388	Nguyễn Hồng Quảng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	08/02/1970		x				
389	Phan Quốc Trường	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	23/03/1981		x				
390	Trịnh Thị Thanh	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	21/04/1984		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
	Tổng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh		1	4				
391	Bùi Thị Thanh Hà	Phòng Bảo vệ	21/08/1975					x	Công ty INVICO h. T4/2018
392	Lê Công Kiểm	Phòng Bảo vệ	02/09/1970					x	Nghỉ ốm
393	Nguyễn Hữu Thanh	Phòng Bảo vệ	26/07/1963					x	Nghỉ chờ TGBC
394	Nguyễn Phi Chiên	Phòng Bảo vệ	13/05/1986					x	Công ty INVICO h. T4/2018
395	Nguyễn Tiến Dũng (A)	Phòng Bảo vệ	12/11/1974					x	Công ty INVICO h. T4/2018
396	Trần Thị Hương	Phòng Bảo vệ	15/08/1965					x	Nghỉ chờ TGBC
	Tổng	Phòng Bảo vệ						6	
397	Đặng Thị Thu	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	20/09/1978	x					
398	Giản Hoàng Anh	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	22/04/1984		x				
399	Hoàng Ngọc Diệp	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	30/06/1974		x				
400	Hoàng Thị Minh Thu	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	17/08/1973		x				
401	Lê Trần Nam	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	31/08/1985		x				
402	Mai Xuân Nguyên	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	10/10/1989		x				
403	Nguyễn Lê Quang	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	19/10/1978		x				
404	Nguyễn Thanh Sơn (B)	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	01/10/1989		x				
405	Phạm Công Lý	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	01/06/1958	x					
	Tổng	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên		2	7				
406	Đào Quang Thắng	Phòng Đào tạo	10/03/1979		x				
407	Hồ Việt Dũng	Phòng Đào tạo	09/07/1982		x				
408	Hồ Xuân Thủy	Phòng Đào tạo	13/10/1982		x				
409	Lê Khắc Phong	Phòng Đào tạo	23/01/1980		x				
410	Nguyễn Thanh Lam	Phòng Đào tạo	20/01/1980	x					
411	Nguyễn Thanh Mỹ	Phòng Đào tạo	30/10/1971		x				
412	Nguyễn Thành Vinh	Phòng Đào tạo	25/07/1974	x					
413	Phan Anh Hùng	Phòng Đào tạo	03/02/1978		x				
414	Phan Hùng Thư	Phòng Đào tạo	09/07/1978		x				
415	Trần Bá Tiến	Phòng Đào tạo	02/11/1972		x				
	Tổng	Phòng Đào tạo		2	8				
416	Đinh Trung Thành	Phòng Đào tạo Sau Đại học	20/04/1970		x				
417	Lê Cảnh Trung	Phòng Đào tạo Sau Đại học	06/05/1983		x				
418	Nguyễn Đình Nhâm	Phòng Đào tạo Sau Đại học	15/02/1959	x					
419	Nguyễn Thị Hải Sinh	Phòng Đào tạo Sau Đại học	28/10/1973		x				
420	Nguyễn Tiến Cường	Phòng Đào tạo Sau Đại học	19/07/1975		x				
421	Thái Thị Hồng Vinh	Phòng Đào tạo Sau Đại học	14/04/1985		x				
	Tổng	Phòng Đào tạo Sau Đại học		1	5				
422	Đoàn Thị Thúy	Phòng Hành chính Tổng hợp	11/06/1985		x				
423	Hoàng Hà Nam	Phòng Hành chính Tổng hợp	14/02/1988	x					
424	Hoàng Thị Thu Hương	Phòng Hành chính Tổng hợp	22/08/1979		x				
425	Lê Đức Thắng	Phòng Hành chính Tổng hợp	11/05/1978		x				
426	Lê Hồng Thanh	Phòng Hành chính Tổng hợp	16/12/1959		x				
427	Lê Minh Giang	Phòng Hành chính Tổng hợp	10/05/1980	x					
428	Lê Thị Hải Yến	Phòng Hành chính Tổng hợp	22/07/1985		x				
429	Lê Thị Mai (B)	Phòng Hành chính Tổng hợp	01/10/1988					x	Thai sản
430	Lê Văn Thông	Phòng Hành chính Tổng hợp	12/03/1971		x				
431	Nguyễn Anh Lương	Phòng Hành chính Tổng hợp	25/03/1983		x				
432	Nguyễn Hồng Soa	Phòng Hành chính Tổng hợp	29/10/1972	x					
433	Nguyễn Hữu Đường	Phòng Hành chính Tổng hợp	07/10/1975		x				
434	Nguyễn Mạnh Hùng (B)	Phòng Hành chính Tổng hợp	18/12/1981		x				
435	Nguyễn Quốc Dũng	Phòng Hành chính Tổng hợp	06/12/1974		x				
436	Nguyễn Thị Thu Hương (A)	Phòng Hành chính Tổng hợp	23/09/1972		x				
437	Phạm Thị Hiền	Phòng Hành chính Tổng hợp	17/07/1976		x				
438	Phạm Thị Tuyên	Phòng Hành chính Tổng hợp	07/11/1977		x				
	Tổng	Phòng Hành chính Tổng hợp		3	13			1	
439	Đậu Đăng Tuấn	Phòng Kế hoạch - Tài chính	04/03/1972	x					
440	Đinh Thế Phú	Phòng Kế hoạch - Tài chính	06/09/1990	x					
441	Hoàng Việt Dũng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	15/05/1983		x				
442	Nguyễn Bắc Giang	Phòng Kế hoạch - Tài chính	13/07/1982		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
443	Nguyễn Công Hoàng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	15/08/1985		x				
444	Nguyễn Thị Thu Hiền (B)	Phòng Kế hoạch - Tài chính	24/03/1983		x				
445	Nguyễn Thị Trà Giang	Phòng Kế hoạch - Tài chính	27/11/1983		x				
446	Trần Đình Diệu	Phòng Kế hoạch - Tài chính	08/07/1983		x				
447	Trần Thị Lương	Phòng Kế hoạch - Tài chính	19/10/1989		x				
448	Trần Thị Thanh Xuân (A)	Phòng Kế hoạch - Tài chính	08/01/1979		x				
449	Trần Thị Thu Liên	Phòng Kế hoạch - Tài chính	20/10/1981		x				
450	Trần Thị Việt Anh	Phòng Kế hoạch - Tài chính	29/12/1978		x				
451	Trịnh Thị Dung	Phòng Kế hoạch - Tài chính	10/03/1981		x				
	Tổng	Phòng Kế hoạch - Tài chính		2	11				
452	Bùi Thanh Thùy	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	01/11/1989		x				
453	Bùi Văn Dũng (B)	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	13/08/1969		x				
454	Đinh Đức Tài	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	04/02/1973	x					
455	Đinh Phan Khôi	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	16/07/1971		x				
456	Lê Quang Vượng	Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế	20/11/1973		x				
457	Lê Tuấn Dũng	Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế	27/06/1991		x				
458	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	18/08/1986	x					
459	Nguyễn Văn Hải (A)	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	02/09/1977		x				
460	Phan Thế Hoa	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	25/10/1978		x				
461	Trần Thị Thái	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	11/02/1982		x				
	Tổng	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế		2	8				
462	Âu Chiến Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	23/06/1985		x				
463	Đặng Thị Trúc	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/12/1977		x				
464	Đinh Hồng Tiến	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/01/1984	x					
465	Hoàng Ngọc Dũng	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/06/1987		x				
466	Lê Thanh Tùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	15/10/1982		x				
467	Lê Văn hải	Phòng Quản trị và Đầu tư	20/10/1960		x				
468	Lê Văn Quý	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/08/1979	x					
469	Ngũ Duy Dũng	Phòng Quản trị và Đầu tư	22/09/1962		x				
470	Nguyễn Cánh Thái	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/07/1983		x				
471	Nguyễn Đình Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	27/10/1973		x				
472	Nguyễn Hữu Sáng	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/09/1962		x				
473	Nguyễn Thị Như Hoa	Phòng Quản trị và Đầu tư	12/05/1981	x					
474	Nguyễn Thị Tùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	16/09/1966		x				
475	Nguyễn Viết Thanh	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/09/1984		x				
476	Nguyễn Xuân Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	14/10/1961		x				
477	Phạm Tuấn Anh	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/08/1986		x				
478	Phan Sỹ Mỹ	Phòng Quản trị và Đầu tư	03/02/1982		x				
479	Phan Thị Ngọc Bé	Phòng Quản trị và Đầu tư	23/11/1981		x				
480	Phan Thị Thu Hiền (B)	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/10/1983		x				
481	Thái Minh Phúc	Phòng Quản trị và Đầu tư	19/10/1974		x				
482	Trần Anh Tuấn (A)	Phòng Quản trị và Đầu tư	15/07/1979	x					
483	Trần Đình Luân	Phòng Quản trị và Đầu tư	05/04/1972	x					
484	Trần Hoài Nam	Phòng Quản trị và Đầu tư	20/08/1992		x				
485	Trần Thị Thanh Nhân	Phòng Quản trị và Đầu tư	19/09/1981		x				
486	Trần Thị Tú Anh	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/06/1968		x				
487	Trương Nhật Linh	Phòng Quản trị và Đầu tư	26/03/1982		x				
488	Võ Văn Vịnh	Phòng Quản trị và Đầu tư	10/05/1967		x				
489	Vũ Mạnh Hùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	25/11/1986	x					
	Tổng	Phòng Quản trị và Đầu tư		6	22				
490	Đậu Thị Kim Chung	Phòng Thanh tra Giáo dục	10/10/1980		x				
491	Nguyễn Đình Huy	Phòng Thanh tra giáo dục	26/04/1972	x					
492	Nguyễn Thị Quỳnh Nga (B)	Phòng Thanh tra Giáo dục	15/03/1985		x				
493	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Phòng Thanh tra Giáo dục	22/07/1984		x				
494	Nguyễn Văn Phú	Phòng Thanh tra Giáo dục	10/03/1972	x					
495	Trần Đình Bắc	Phòng Thanh tra Giáo dục	24/08/1977		x				
	Tổng	Phòng Thanh tra Giáo dục		2	4				
496	Hà Văn Ba	Phòng Tổ chức cán bộ	08/09/1969		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
497	Nguyễn Anh Dũng	Phòng Tổ chức cán bộ	12/11/1977	x					
498	Nguyễn Thị Xuân Lộc	Phòng Tổ chức cán bộ	03/01/1976		x				
499	Phạm Đình Mạnh	Phòng Tổ chức cán bộ	02/09/1988		x				
500	Phạm Thị Thanh Vân	Phòng Tổ chức cán bộ	02/03/1992		x				
	Tổng	Phòng Tổ chức cán bộ		1	4				
501	Cao Thị Thanh Yến	Trạm Y tế	18/07/1976		x				
502	Đặng Thị Tịnh	Trạm Y tế	20/12/1966		x				
503	Đường Hải Hồng	Trạm Y tế	17/01/1973		x				
504	Nguyễn Hoàng Hà	Trạm Y tế	09/02/1973		x				
505	Nguyễn Thị Đức Hạnh	Trạm Y tế	23/08/1975		x				
506	Nguyễn Thị Hiền	Trạm Y tế	10/07/1971		x				
507	Nguyễn Thị Mai Phương	Trạm Y tế	12/07/1972		x				
508	Thái Thị Tân	Trạm Y tế	19/11/1967	x					
	Tổng	Trạm Y tế		1	7				
509	Hà Minh Hải	Trung tâm Công nghệ thông tin	15/04/1979		x				
510	Lê Văn Tấn	Trung tâm Công nghệ thông tin	04/11/1978		x				
511	Lường Hồng Phong	Trung tâm Công nghệ thông tin	25/05/1979		x				
512	Nguyễn Tuấn Nghĩa	Trung tâm công nghệ thông tin	10/03/1987		x				
513	Nguyễn Vĩnh Hà	Trung tâm Công nghệ thông tin	09/05/1980		x				
514	Vũ Chí Cường	Trung tâm Công nghệ thông tin	20/11/1975	x					
	Tổng	Trung tâm Công nghệ thông tin		1	5				
515	Đinh Thị Hải Bình	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	19/01/1979		x				
516	Đinh Thị Nga	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	20/08/1979		x				
517	Lê Việt Dũng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	19/03/1980	x					
518	Nguyễn Hồng Lộc	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	25/04/1958		x				
519	Nguyễn Huy Hùng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	14/02/1979		x				
520	Nguyễn Mai Phương	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	26/08/1985		x				
521	Nguyễn Minh Hiền	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	06/05/1964		x				
522	Nguyễn Ngọc Hiếu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	22/09/1980		x				
523	Nguyễn Thị Hương Trà	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	09/08/1987		x				
524	Nguyễn Thị Kim Nhung	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	04/02/1988		x				
525	Nguyễn Thị Thanh (D)	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	01/05/1978					x	Thai sản
526	Phạm Lê Cường	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	28/11/1979		x				
527	Trần Đình Quang	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	09/08/1966	x					
528	Trần Thanh Huyền	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	03/09/1989	x					
529	Trần Thị Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	12/10/1971		x				
	Tổng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng		3	11			1	
530	Đoàn Văn Minh	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	07/12/1980		x				
531	Hồ Thị Dung	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	26/06/1986		x				
532	Lê Công Đức	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	08/08/1982	x					
533	Nguyễn Ngọc Quyên	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	16/05/1986		x				
534	Phạm Thị Quỳnh Như	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	02/07/1981		x				
535	Phan Thị Thùy	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	28/09/1965		x				
536	Trần Châu Thành	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	20/02/1971		x				
537	Trần Văn Phúc	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	20/04/1992		x				
	Tổng	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp		1	7				
538	Bùi Đức Công	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
539	Bùi Trọng Dương	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	26/08/1977		x				
540	Bùi Tuấn An	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	30/07/1989		x				
541	Đặng Thị Ngọc	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	20/05/1983		x				
542	Đoàn Quang Dũng	Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	08/07/1987	x					
543	Lê Công Việt	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	30/06/1987		x				
544	Lê Đình Tri	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	15/06/1986		x				
545	Lê Duy Hiếu	Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	20/02/1984	x					
546	Lưu Văn Mạnh	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	18/11/1995		x				
547	Nguyễn Đình Lưu	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
548	Nguyễn Đình Phi	Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	20/02/1988		x				
549	Nguyễn Đức Thông	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	24/01/1983		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
550	Nguyễn Hùng Cường	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			X				
551	Nguyễn Minh Quyết	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	25/07/1991		X				
552	Nguyễn Ngọc Dũng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			X				
553	Nguyễn Thế Tiến	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	01/06/1987		X				
554	Nguyễn Thị Đạm	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	20/09/1980		X				
555	Nguyễn Thị Phương	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	17/07/1976		X				
556	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	18/11/1973		X				
557	Nguyễn Thị Thanh Quyên	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	27/10/1981	X					
558	Phạm Đình Thắng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			X				
559	Phạm Thế Dũng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			X				
560	Phan Hữu Tiếp	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	20/10/1985		X				
561	Trần Hữu Trí	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	16/06/1972	X					
562	Trần Văn Long	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	06/10/1989		X				
563	Trần Văn Phú	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			X				
564	Trần Văn Thông	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh		X					
565	Trương Xuân Dũng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			X				
566	Võ Thị Hải Huyền	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	07/01/1988		X				
567	Vương Đình Phi	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			X				
	Tổng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh		5	25				
568	Bùi Văn Dũng (A)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	19/10/1961	X					
569	Hoàng Thị Lê	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	25/02/1991					X	Thai sản
570	Lê Duy Linh	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	12/01/1979		X				
571	Lê Hoài Thanh	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	20/02/1966		X				
572	Lê Văn Hậu	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	20/05/1961	X					
573	Ngô Đức Nhân	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	04/12/1970		X				
574	Nguyễn Đình Tuấn	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	10/12/1977		X				
575	Nguyễn Thanh Sơn (A)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	03/04/1980		X				
576	Nguyễn Văn Quỳnh (B)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	05/02/1986		X				
577	Phạm Tiến Đông	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	30/01/1983		X				
578	Phùng Quang Dương	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	30/07/1978		X				
	Tổng	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên		2	8			1	
579	Bùi Thị Liên	Trung tâm Nội trú	12/07/1990	X					
580	Đặng Ngọc Dũng	Trung tâm Nội trú	07/08/1965		X				
581	Đinh Nho Lâm	Trung tâm Nội trú	08/10/1989		X				
582	Đinh Trọng Thành	Trung tâm Nội trú	01/02/1960		X				
583	Hà Thị Minh Trang	Trung tâm Nội trú	29/10/1992		X				
584	Hoàng Thị Hương Giang	Trung tâm Nội trú	06/05/1976		X				
585	Hoàng Thị Khánh Linh	Trung tâm Nội trú	28/04/1983		X				
586	Lê Như Lai	Trung tâm Nội trú	25/08/1989	X					
587	Lê Thanh Trung	Trung tâm Nội trú	16/04/1991	X					
588	Nguyễn Hoàng An	Trung tâm Nội trú	02/09/1975		X				
589	Nguyễn Kim Tử	Trung tâm Nội trú	17/04/1963		X				
590	Nguyễn Phương Thảo	Trung tâm Nội trú	27/11/1981		X				
591	Nguyễn Thị Bích Thủy (E)	Trung tâm Nội trú	16/10/1987		X				
592	Nguyễn Thị Linh	Trung tâm Nội trú	25/10/1988		X				
593	Nguyễn Thị Mai	Trung tâm Nội trú	20/09/1986		X				
594	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (A)	Trung tâm Nội trú	27/03/1978		X				
595	Nguyễn Thị Sen	Trung tâm Nội trú	08/08/1984		X				
596	Nguyễn Vinh Quang	Trung tâm Nội trú	12/03/1986		X				
597	Phạm Ngọc Luận	Trung tâm Nội trú	02/08/1968		X				
598	Phạm Thị Hoài Thanh	Trung tâm Nội trú	19/10/1980	X					
599	Phan Thị Thủy	Trung tâm Nội trú	10/07/1990		X				
600	Tô Thị Thanh Hương	Trung tâm Nội trú	02/04/1989					X	Thai sản
601	Trần Anh Tuấn (C)	Trung tâm Nội trú	20/06/1983		X				
602	Trần Minh Công	Trung tâm Nội trú	02/09/1962		X				
603	Trần Thị Thu Chung	Trung tâm Nội trú	14/11/1969		X				
604	Trịnh Thị Bình	Trung tâm Nội trú	28/12/1985	X					
605	Võ Quang Cường	Trung tâm Nội trú	11/06/1982		X				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
606	Võ Thị Định	Trung tâm Nội trú	18/05/1966		x				
	Tổng	Trung tâm Nội trú		5	22			1	
607	Bùi Thị Hương Sen	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/11/1974		x				
608	Cao Thị Thủy	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	03/10/1985		x				
609	Đinh Thị Quỳnh mai	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	29/06/1988		x				
610	Dương Thị Thanh Nga	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/05/1985		x				
611	Hồ Thị Oanh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	22/09/1990		x				
612	Hoàng Thị Nga (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	14/03/1979		x				
613	Lâm Thu Trang	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	28/09/1986	x					
614	Lê Thị Thơ	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/11/1983	x					
615	Lê Thị Vân Anh (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/01/1979	x					
616	Lê Thị Xuân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	08/02/1983		x				
617	Lưu Văn Anh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	27/03/1986		x				
618	Ngô Thị Thủy Lan	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	13/06/1980		x				
619	Nguyễn Đức Bình	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/10/1974	x					
620	Nguyễn Thái Sơn (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/08/1978		x				
621	Nguyễn Thị Châu	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	15/05/1964		x				
622	Nguyễn Thị Hà Giang (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	04/12/1977		x				
623	Nguyễn Thị Hải Yến C	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	09/11/1983		x				
624	Nguyễn Thị Hải Yến D	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/09/1982		x				
625	Nguyễn Thị Mơ	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	06/03/1970		x				
626	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	09/03/1976		x				
627	Nguyễn Thị Nhân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	11/01/1986		x				
628	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	23/12/1983	x					
629	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	03/04/1978		x				
630	Nguyễn Thị Thương (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	30/05/1981		x				
631	Nguyễn Tuấn Minh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/07/1976		x				
632	Ông Thị Kim Ngân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	10/10/1978		x				
633	Phạm Duy Hải	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	08/03/1975		x				
634	Phạm Thị Hoài Phương	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	18/06/1977	x					
635	Phan Văn Tài	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	02/09/1971		x				
636	Thái Thị Hoa	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	22/08/1965		x				
637	Trần Thị Như Quỳnh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/03/1984		x				
638	Vũ Duy Hiệp	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	13/10/1964	x					
	Tổng	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào		7	25				
639	Cao Xuân Thiệu	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/08/1984		x				
640	Chu Thị Ngọc Diệp	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/12/1979		x				
641	Chu Thị Thanh Lâm	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	31/10/1974	x					
642	Đoàn Thị Minh Khai	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/01/1983		x				
643	Dương Trung Nguyên	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/03/1981		x				
644	Hồ Thị Hải Yến	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/12/1980	x					
645	Lê Thị Dung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	14/01/1976		x				
646	Lê Thị Hoa	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/02/1982	x					
647	Lê thị Hồng Lam	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	09/08/1974		x				
648	Lê Thị Thu	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	10/12/1981		x				
649	Lê Thị Thu Hiệp	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	22/12/1983		x				
650	Lê Tiến Thành	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/07/1978		x				
651	Lê Viết Đồng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	06/01/1980		x				
652	Lương Thị Yến Nga	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/06/1985					x	Thai sản
653	Mai Văn Lưu	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	15/05/1975		x				
654	Nghiêm Thăng Hùng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/12/1976		x				
655	Ngô Sỹ Khánh	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/09/1992	x					
656	Ngô Thị Thủy Hà	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	07/05/1980		x				
657	Nguyễn Đình Anh	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	03/09/1978		x				
658	Nguyễn Doãn Chung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/09/1980	x					
659	Nguyễn Lâm Vượng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/11/1958		x				
660	Nguyễn Lê Thắng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	30/05/1978		x				
661	Nguyễn Thế Tân	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	25/05/1971		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
662	Nguyễn Thị Bình	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/08/1976	x					
663	Nguyễn Thị Hòa (B)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	13/03/1982		x				
664	Nguyễn Thị Hoài Phương	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	29537		x				
665	Nguyễn Thị Kim Chung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	30/03/1981		x				
666	Nguyễn Thị Nguyệt	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	28/09/1993		x				
667	Nguyễn Thị Nhã	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/05/1982		x				
668	Nguyễn Thị Tâm (A)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	09/12/1982		x				
669	Nguyễn Thị Thu Hiền (A)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	10/11/1979		x				
670	Nguyễn Thị Vui	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	14/06/1977		x				
671	Nguyễn Văn Hải (B)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/03/1983		x				
672	Phạm Thị Chi	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	18/11/1987		x				
673	Phùng Văn Hào	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/08/1976					x	Nghỉ không lương
674	Thái Thanh Tịnh	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/01/1983		x				
675	Trần Quang Trung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	31502					x	Nghỉ không lương
676	Trịnh Thị Thanh Hà	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/01/1984					x	Thai sản
677	Trương Văn Bé	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	05/12/1983	x					
678	Văn Thị Tâm	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	25250		x				
	Tổng	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm		7	29			4	
679	Bùi Thị Thu Hiền	Trường THPT Chuyên	28510		x				
680	Đặng Đình Hùng	Trường THPT Chuyên	04/09/1987		x				
681	Đặng Việt Hà	Trường THPT Chuyên	04/01/1985		x				
682	Đoàn Thị Hạnh	Trường THPT Chuyên	06/07/1971		x				
683	Hồ Đức Hạnh	Trường THPT Chuyên	08/08/1976		x				
684	Hồ Thị Hương Trà	Trường THPT Chuyên	26/02/1977		x				
685	Hoàng Đình Tiến	Trường THPT Chuyên	17/08/1973	x					
686	Hoàng Thị Liên	Trường THPT Chuyên	06/01/1980		x				
687	Hoàng Thị Minh Thắng	Trường THPT Chuyên	28101		x				
688	Hoàng Thị Quỳnh Như	Trường THPT Chuyên	26644	x					
689	Hoàng Thị Thúy Hương	Trường THPT Chuyên	26971		x				
690	Hoàng Thị Tổ Yên	Trường THPT Chuyên	22/07/1973	x					
691	Lê Đức Sửu	Trường THPT Chuyên	27/02/1985		x				
692	Lê Khánh Hưng	Trường THPT Chuyên	13/06/1983	x					
693	Lê Mạnh Linh	Trường THPT Chuyên	30968		x				
694	Lê Thị Hiền Anh	Trường THPT Chuyên	29551		x				
695	Lê Thị Mai (A)	Trường THPT Chuyên	26829		x				
696	Lê Thị Ngọc	Trường THPT Chuyên	05/04/1983		x				
697	Lê Thị Vân Anh (A)	Trường THPT Chuyên	28894	x					
698	Lê Việt Hương	Trường THPT Chuyên	27493		x				
699	Lê Xuân Sơn	Trường THPT Chuyên	20/12/1972	x					
700	Lương Văn Tường	Trường THPT Chuyên	18/12/1976		x				
701	Lưu Thị Thanh Bình	Trường THPT Chuyên	01/03/1977		x				
702	Ngô Sỹ Tùng	Trường THPT Chuyên	01/09/1957		x				
703	Nguyễn ánh Dương	Trường THPT Chuyên	12/03/1972		x				
704	Nguyễn Công Chuẩn	Trường THPT Chuyên	21/03/1982		x				
705	Nguyễn Đức Toàn	Trường THPT Chuyên	18/05/1981	x					
706	Nguyễn Khánh Ly	Trường THPT Chuyên	12/12/1985		x				
707	Nguyễn Nhân ái	Trường THPT Chuyên	22/01/1970		x				
708	Nguyễn Thanh Huyền (B)	Trường THPT Chuyên	04/06/1985					x	Thai sản
709	Nguyễn Thị ánh Hồng	Trường THPT Chuyên	30/01/1985					x	Thai sản
710	Nguyễn Thị Chung (B)	Trường THPT Chuyên	03/02/1984		x				
711	Nguyễn Thị Đức Hiền	Trường THPT Chuyên	14/11/1985					x	Thai sản
712	Nguyễn Thị Hương (B)	Trường THPT Chuyên	11/11/1978		x				
713	Nguyễn Thị Kim Anh (B)	Trường THPT Chuyên	06/04/1980	x					
714	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Trường THPT Chuyên	26/11/1977		x				
715	Nguyễn Thị Lương Thiện	Trường THPT Chuyên	05/11/1986		x				
716	Nguyễn Thị Quỳnh Xuân	Trường THPT Chuyên	23/11/1980		x				
717	Nguyễn Thị Thu Hương (B)	Trường THPT Chuyên	22/02/1984	x					
718	Nguyễn Thị Thủy Chi	Trường THPT Chuyên	30/09/1979		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
719	Nguyễn Thị Thúy Hà (B)	Trường THPT Chuyên	08/11/1981		x				
720	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Trường THPT Chuyên	04/11/1981		x				
721	Nguyễn Thị Vân (A)	Trường THPT Chuyên	04/01/1971		x				
722	Nguyễn Thị Vũ Anh	Trường THPT Chuyên	11/06/1980		x				
723	Nguyễn Trần Lâm	Trường THPT Chuyên	14/01/1983		x				
724	Nguyễn Văn Thuận	Trường THPT Chuyên	30/05/1970				x		Bị kỷ luật
725	Phạm Đình Thi	Trường THPT Chuyên	12/12/1977		x				
726	Phạm Thị Hoài An	Trường THPT Chuyên	12/02/1979		x				
727	Phạm Văn Phong	Trường THPT Chuyên	05/05/1979		x				
728	Phạm Xuân Đạt	Trường THPT Chuyên	16/05/1979		x				
729	Phan Thị Phương Thảo	Trường THPT Chuyên	10/04/1975		x				
730	Phan Viết Bắc	Trường THPT Chuyên	15/09/1981		x				
731	Phan Xuân Hoài	Trường THPT Chuyên	09/10/1978		x				
732	Phan Xuân Vọng	Trường THPT Chuyên	09/01/1981		x				
733	Quách Văn Long	Trường THPT Chuyên	06/02/1980	x					
734	Thái Đình Trung	Trường THPT Chuyên	01/11/1976	x					
735	Trần Mạnh Cường	Trường THPT Chuyên	19/05/1981		x				
736	Trần Mạnh Hùng	Trường THPT Chuyên	12/12/1972	x					
737	Trần Thị Ánh Nguyệt	Trường THPT Chuyên	20/02/1977		x				
738	Trần Thị Kim Thành	Trường THPT Chuyên	11/06/1976		x				
739	Trần Thị Lan Hương	Trường THPT Chuyên	17/03/1980		x				
740	Trần Thị Thanh Hạnh	Trường THPT Chuyên	09/05/1987	x					
741	Trần Thị Thu Dung	Trường THPT Chuyên	10/11/1983		x				
742	Trần Thị Thủy (A)	Trường THPT Chuyên	11/12/1983		x				
743	Trần Thị Tổ Hải	Trường THPT Chuyên	06/09/1977		x				
744	Trần Thị Việt Hà	Trường THPT Chuyên	15/02/1982		x				
745	Trương Thị Mai Hoa	Trường THPT Chuyên	20/06/1966		x				
746	Từ Đức Thảo	Trường THPT Chuyên	29/07/1970	x					
747	Vũ Hoàng Phong	Trường THPT Chuyên	04/04/1981		x				
	Tổng	Trường THPT Chuyên		14	51		1	3	
748	Biện Thị Quỳnh Trang	Trường Thực hành Sư phạm	18/09/1990		x				
749	Chu Thị Thu Hiền	Trường Thực hành Sư phạm	24/08/2017		x				
750	Chu Thị Tơ	Trường Thực hành sư phạm	05/01/1988		x				
751	Đặng Thị Hòa	Trường Thực hành sư phạm	30/04/1990		x				
752	Đặng Thị Lê Na	Trường Thực hành sư phạm	01/03/1982		x				
753	Đặng Thị Phương Thảo	Trường Thực hành sư phạm	06/11/1989		x				
754	Đặng Thị Thu Hoài	Trường Thực hành sư phạm	06/01/1974	x					
755	Đào Thị Hồng Thơm	Trường Thực hành sư phạm	07/03/1990	x					
756	Đậu Trọng Tuấn Anh	Trường Thực hành Sư phạm	27/05/1990	x					
757	Đinh Thị Dung	Trường Thực hành sư phạm	10/11/1985		x				
758	Đinh Thị Hằng	Trường Thực hành sư phạm	10/08/1986						
759	Đinh Thị Nhân	Trường Thực hành Sư phạm	27/05/1981		x			x	Thai sản
760	Đỗ Thị Hà	Trường Thực hành sư phạm	28/03/1985		x				
761	Dương Thị Cẩm Vân	Trường Thực hành sư phạm	07/01/1992		x				
762	Dương Thị Kim Liên	Trường Thực hành sư phạm	17/12/1977		x				
763	Dương Thị Nga	Trường Thực hành sư phạm	03/09/1982		x				
764	Hà Thị Quỳnh Ngân	Trường Thực hành sư phạm	13/04/1986	x					
765	Hồ Khánh Ly	Trường Thực hành sư phạm	03/07/1989		x				
766	Hồ Thị Thanh Lịch	Trường Thực hành sư phạm	26/06/1976		x				
767	Hồ Thị Thu Hương	Trường Thực hành sư phạm	04/09/1977		x				
768	Hoàng Thị Thanh Lan	Trường Thực hành sư phạm	10/04/1989					x	Thai sản
769	Hứa Thị Hân yển	Trường Thực hành sư phạm	14/12/1990		x				
770	Lê Minh Trang	Trường Thực hành Sư phạm	07/01/1995		x				
771	Lê Na	Trường Thực hành Sư phạm	16/12/1982		x				
772	Lê Thị Bích Thủy	Trường Thực hành sư phạm	06/02/1969		x				
773	Lê Thị Tuyết Vinh	Trường Thực hành Sư phạm	26/10/1982		x				
774	Ngô Thị Thương	Trường Thực hành sư phạm	24/05/1992	x					
775	Ngũ Duy Viên	Trường Thực hành Sư phạm	30/04/1966		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
776	Nguyễn Đắc Quỳnh Nga	Trường Thực hành sư phạm	01/05/1988		x				
777	Nguyễn Đình Lương	Trường Thực hành Sư phạm	03/07/1971		x				
778	Nguyễn Duy Thìn	Trường Thực hành Sư phạm	10/03/1976	x					
779	Nguyễn Khánh Nam	Trường Thực hành Sư phạm	12/09/1979		x				
780	Nguyễn Lê Gia	Trường Thực hành sư phạm	13/11/1988		x				
781	Nguyễn Minh Thương	Trường Thực hành sư phạm	28/02/1990		x				
782	Nguyễn Ngọc Hồng	Trường Thực hành sư phạm	01/11/1982	x					
783	Nguyễn Nữ Ngọc Trâm	Trường Thực hành sư phạm	31/01/1985		x				
784	Nguyễn Sỹ Hùng	Trường Thực hành sư phạm	27/08/1986		x				
785	Nguyễn Thị Bé	Trường Thực hành sư phạm	08/08/1986		x				
786	Nguyễn Thị Bích Lê	Trường Thực hành sư phạm	18/11/1977	x					
787	Nguyễn Thị Hà Giang (C)	Trường Thực hành Sư phạm	24/10/1991		x				
788	Nguyễn Thị Hà Phương	Trường Thực hành sư phạm	07/08/1990		x				
789	Nguyễn Thị Hải	Trường Thực hành sư phạm	05/04/1990		x				
790	Nguyễn Thị Hòa (A)	Trường Thực hành sư phạm	01/06/1983		x				
791	Nguyễn Thị Hoài (B)	Trường Thực hành sư phạm	20/01/1988	x					
792	Nguyễn Thị Huệ	Trường Thực hành sư phạm	01/11/1988		x				
793	Nguyễn Thị Hường (B)	Trường Thực hành sư phạm	05/10/1987		x				
794	Nguyễn Thị Hương (C)	Trường Thực hành Sư phạm	08/05/1991		x				
795	Nguyễn Thị Linh Xuân	Trường Thực hành sư phạm	19/11/1994		x				
796	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Trường Thực hành sư phạm	20/11/1988		x				
797	Nguyễn Thị Nhung	Trường Thực hành sư phạm	29/03/1993		x				
798	Nguyễn Thị Phương Thảo (E)	Trường Thực hành Sư phạm	07/07/1991		x				
799	Nguyễn Thị Tâm (B)	Trường Thực hành sư phạm	19/05/1994					x	Thai sản
800	Nguyễn Thị Thanh Dung	Trường Thực hành sư phạm	17/12/1982	x					
801	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Trường Thực hành sư phạm	19/08/1975		x				
802	Nguyễn Thị Thanh Trà	Trường Thực hành sư phạm	08/11/1992	x					
803	Nguyễn Thị Thu Hà	Trường Thực hành Sư phạm	19/06/1993		x				
804	Nguyễn Thị Thu Thủy	Trường Thực hành sư phạm	05/06/1979		x				
805	Nguyễn Thị Thu Trang	Trường Thực hành sư phạm	13/01/1989		x				
806	Nguyễn Thị Thủy (A)	Trường Thực hành Sư phạm	01/06/1973	x					
807	Nguyễn Thị Thủy (B)	Trường Thực hành sư phạm	04/12/1992					x	Thai sản
808	Nguyễn Thị Thủy Linh	Trường Thực hành Sư phạm	21/12/1988		x				
809	Nguyễn Thị Vân (B)	Trường Thực hành sư phạm	16/03/1978		x				
810	Nguyễn Thúy Hằng	Trường Thực hành sư phạm	21/04/1991		x				
811	Nguyễn Trọng Duyên	Trường Thực hành Sư phạm	16/12/1969		x				
812	Nguyễn Văn Lan	Trường Thực hành Sư phạm	20/02/1965		x				
813	Phạm Quỳnh Nga	Trường Thực hành Sư phạm	02/04/1985		x				
814	Phạm Thị Nguyệt Minh	Trường Thực hành sư phạm	16/09/1982		x				
815	Phạm Thị Phương Thảo	Trường Thực hành sư phạm	01/09/1982		x				
816	Phạm Thị Thu	Trường Thực hành Sư phạm	10/02/1992		x				
817	Phan Thị Nhân	Trường Thực hành sư phạm	12/10/1994		x				
818	Phan Xuân Phồn	Trường Thực hành sư phạm	01/06/1973	x					
819	Thái Thị Hương	Trường Thực hành Sư phạm	20/12/1965		x				
820	Thái Thị Thảo	Trường Thực hành sư phạm	12/12/1993		x				
821	Thái Thị Thu Hiền	Trường Thực hành sư phạm	21/09/1977		x				
822	Trần ái Linh	Trường Thực hành sư phạm	13/10/1988		x				
823	Trần Hữu Nghinh	Trường Thực hành Sư phạm	17/12/1962		x				
824	Trần Thị Hiền	Trường Thực hành sư phạm	20/01/1989	x					
825	Trần Thị Hồng Minh	Trường Thực hành Sư phạm	09/03/1982		x				
826	Trần Thị Quỳnh Yên	Trường Thực hành sư phạm	12/08/1972	x					
827	Trần Thị Thanh Xuân (B)	Trường Thực hành sư phạm	03/12/1988	x					
828	Trần Thị Vân Anh (B)	Trường Thực hành sư phạm	25/06/1987		x				
829	Trần Thị Xô	Trường Thực hành Sư phạm	23/04/1993	x					
830	Trần Xuân Quang	Trường Thực hành Sư phạm	25/07/1976		x				
831	Trương Thị Hiền	Trường Thực hành sư phạm	07/01/1981		x				
832	Trương Thị Hường	Trường Thực hành sư phạm	12/08/1993		x				
833	Trương Thị Lệ Thủy	Trường Thực hành sư phạm	22/12/1979		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
834	Trương Thị Quỳnh Trang	Trường Thực hành sư phạm	02/02/1989		x				
835	Văn Đình Tiến	Trường Thực hành sư phạm	08/07/1983	x					
836	Võ Thị Duyên	Trường Thực hành sư phạm	02/07/1983		x				
	Tổng	Trường Thực hành Sư phạm		18	67			4	
837	Đào Việt Hồng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	03/03/1978		x				
838	Đinh Xuân Khoa	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	06/06/1960	x					
839	Ngô Đình Phương	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	03/09/1958	x					
840	Nguyễn Hoa Du	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	28/11/1968	x					
841	Nguyễn Huy Bằng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	26/01/1977	x					
842	Nguyễn Quang Tuấn	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	20/03/1982	x					
843	Nguyễn Thái Dũng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	17/02/1990		x				
844	Nguyễn Thị Hà Giang (B)	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	09/09/1989		x				
845	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (D)	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	20/06/1994		x				
846	Thái Văn Thành	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	10/01/1969	x					
847	Thiếu Đình Phong	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	01/11/1983	x					
	Tổng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể		7	4				
848	Cao Tiến Trung	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	23/03/1976	x					
849	Đào Thị Minh Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	27/06/1975		x				
850	Đào Thị Thanh Xuân	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	08/07/1979		x				
851	Đinh Thị Kim Hào	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	27/02/1985					x	Đi học NN
852	Hồ Đình Quang	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	09/05/1983		x				
853	Hồ Thị Phương	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	28/08/1986		x				
854	Hoàng Văn Trung	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	01/07/1982		x				
855	Hoàng Vĩnh Phú	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	29/08/1978	x					
856	Lê Thế Tâm	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	16/09/1984		x				
857	Lê Thị Mỹ Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	01/10/1983		x				
858	Lê Thị Phương Mai	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	20/09/1983	x					
859	Lê Văn Diệp	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	03/02/1980					x	Đi học NN
860	Mai Thị Thanh Huyền	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	16/10/1980	x					
861	Nguyễn Đức Diện	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	10/09/1979		x				
862	Nguyễn Lê ái Vinh	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	12/05/1974		x				
863	Nguyễn Tân Thành	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	15/11/1983		x				
864	Nguyễn Thị Huyền (A)	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	17/04/1988		x				
865	Nguyễn Thị Minh Phương	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	27/06/1983				x		Nghỉ không lý do
866	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	31/12/1987		x				
867	Nguyễn Văn Quốc	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	03/10/1986		x				
868	Phan Công Ngọc	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	14/02/1987	x					
869	Trần Đình Thắng	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	22/06/1975		x				
870	Trần Phương Chi	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	05/08/1985		x				
871	Trần Thị Yến	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	08/05/1963		x				
	Tổng	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường		5	16		1	2	
872	Cao Thành Nghĩa	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	17/12/1980					x	Đi học NN
873	Cao Thanh Sơn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/08/1978		x				
874	Đặng Hồng Linh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	02/11/1973	x					
875	Đặng Thái Sơn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/12/1981		x				
876	Đặng Thị Bích Hạnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	21/03/1976		x				
877	Đào Thị Lợi	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/06/1983		x				
878	Đinh Văn Nam	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/04/1989					x	Đi học NN
879	Đỗ Mai Trang	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/11/1979					x	Đi học NN
880	Dương Đình Tú	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/07/1986					x	Đi học NN
881	Hồ Sỹ Phương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	01/02/1986		x				
882	Hồ Thị Huyền Thương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	14/12/1975	x					
883	Hoàng Cẩm Nhung	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	16/03/1980	x					
884	Hoàng Hữu Tĩnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/02/1987					x	Đi học NN
885	Hoàng Hữu Việt	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/11/1972		x				
886	Hoàng Thị Hà	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/01/1971		x				
887	Hoàng Võ Tùng Lâm	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/05/1989					x	Đi học NN
888	Lê Đình Công	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/08/1978					x	Đi học NN

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
889	Lê Quốc Anh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/03/1986	x					
890	Lê Thị Kiều Nga	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	07/03/1980					x	Đi học NN
891	Lê Văn Chương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	14/03/1985		x				
892	Lê Văn Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/10/1971		x				
893	Lê Văn Thành (B)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/07/1985		x				
894	Lương Ngọc Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/12/1986	x					
895	Lưu Văn Phúc	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/08/1963		x				
896	Mai Thế Anh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	23/01/1987					x	Đi học NN
897	Nguyễn Hoa Lu	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/12/1953		x				
898	Nguyễn Phúc Ngọc	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	30/01/1978	x					
899	Nguyễn Quang Ninh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/06/1971		x				
900	Nguyễn Thị Kim Thu	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	17/03/1981		x				
901	Nguyễn Thị Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	22/04/1980		x				
902	Nguyễn Thị Minh Tâm	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	21/01/1980		x				
903	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (A)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/05/1979		x				
904	Nguyễn Thị Uyên	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	25/02/1987		x				
905	Nguyễn Tiến Dũng (c)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/07/1979		x				
906	Nguyễn Trọng Khánh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/06/1980					x	Đi học NN
907	Phạm Hoàng Nam	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/02/1985		x				
908	Phạm Mạnh Toàn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	06/04/1979	x					
909	Phạm Trà My	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	27/09/1988		x				
910	Phan Anh Phong	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/11/1969		x				
911	Phan Duy Tùng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	13/05/1988		x				
912	Phan Văn Dư	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/05/1990		x				
913	Tạ Hùng Cường	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	30/11/1986		x				
914	Trần Đình Dũng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	27/12/1990		x				
915	Trần Văn Cảnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/04/1978					x	Đi học NN
916	Trần Xuân Hào	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	16/12/1972		x				
917	Trịnh Ngọc Hoàng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	06/04/1980		x				
918	Võ Đức Quang	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	02/11/1987		x				
	Tổng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ		7	29			11	
919	Bùi Hào Quang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	10/08/1981					x	
920	Cao Thị Thu Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	13/11/1985		x				
921	Đinh Bạt Dũng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	08/03/1978	x					
922	Hà Thị Thanh Hải	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	15/08/1980	x					
923	Hồ Thị Nhung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/03/1986		x				
924	Hoàng Thị Hằng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	10/01/1985	x					
925	Hoàng Thị Mai	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	05/06/1986		x				
926	Lê Minh Hải (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	04/04/1979		x				
927	Ngô Thị Mai Vi	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	07/10/1981		x				
928	Nguyễn Công Thành	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	21/10/1974		x				
929	Nguyễn Đình Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	07/08/1980		x				
930	Nguyễn Hữu Hà	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	08/05/1972	x					
931	Nguyễn Hữu Hiền	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	22/01/1982		x				
932	Nguyễn Tài Toàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	01/12/1981		x				
933	Nguyễn Thị Bích Thủy (D)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/10/1978		x				
934	Nguyễn Thị Hồng Thắm (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	23/08/1981					x	Đi học NN
935	Nguyễn Thị Hương Giang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/07/1983		x				
936	Nguyễn Thị Thanh (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/08/1977		x				
937	Nguyễn Thị Thanh (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/11/1978		x				
938	Nguyễn Thị Thanh Mai	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	12/04/1981					x	Đi học NN
939	Nguyễn Thị Thủy	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	05/01/1985		x				
940	Nguyễn Thị Tiếng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	23/09/1981					x	Thai sản
941	Nguyễn Thúc Tuấn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	15/01/1976					x	Đi học NN
942	Nguyễn Văn Hoàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	09/12/1982		x				
943	Phạm Anh Đức	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	23/11/1975	x					
944	Phạm Mỹ Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/08/1981		x				
945	Phan Thị Giang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	05/01/1982		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
946	Phan Thị Thu Hiền (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/09/1982	x					
947	Tạ Thị Bình	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	25/05/1979		x				
948	Thái Thị Ngọc Lam	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	14/04/1986	x					
949	Trần Anh Tuấn (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	20/10/1979		x				
950	Trần Hậu Thìn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	14/11/1979					x	Đi học NN
951	Trần Ngọc Toàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	10/01/1982		x				
952	Trần Thị Kim Anh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/08/1980					x	Đi học NN
953	Trần Xuân Minh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	20/01/1982					x	Đi học NN
954	Trương Thị Thành Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	06/06/1984		x				
	Tổng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên		7	21			8	
955	Bùi Đình Thuận	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/11/1979		x				
956	Bùi Thị Quỳnh Hoa	Viện Sư phạm Tự nhiên	26/01/1970		x				
957	Bùi Thị Quỳnh Sương	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/11/1992		x				
958	Cao Cự Giác	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/04/1974		x				
959	Chu Văn Lanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/12/1977	x					
960	Đào Thị Thanh Hà	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/06/1972		x				
961	Đậu Hồng Quân	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/04/1989		x				
962	Đậu Xuân Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	20/05/1980		x				
963	Đinh Huy Hoàng	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/10/1956		x				
964	Đinh Thanh Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/11/1988		x				
965	Đinh Thị Huyền Trang	Viện Sư phạm Tự nhiên	17/06/1987					x	Thai sản
966	Đinh Thị Trường Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	31/10/1976	x					
967	Đỗ Thanh Thùy	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/01/1982		x				
968	Đoàn Thế Ngô Vinh	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/05/1983					x	Đi học NN
969	Đoàn Thị Thúy Hà	Viện Sư phạm Tự nhiên	14/05/1977		x				
970	Dương Xuân Giáp	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/06/1984		x				
971	Hồ Anh Tuấn	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/09/1976	x					
972	Hoàng Văn Thụy	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/01/1987					x	Đi học NN
973	Kiều Phương Chi	Viện Sư phạm Tự nhiên	21/07/1979	x					
974	Lê Danh Bình	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/01/1974	x					
975	Lê Đức Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/06/1976		x				
976	Lê Thị Hương (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/01/1986		x				
977	Lê Thị Thúy Hà (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/10/1970		x				
978	Lê Văn Đoài	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/12/1981		x				
979	Lê Văn Năm	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/05/1953		x				
980	Lê Văn Thành (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/07/1978		x				
981	Lê Văn Vinh	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/10/1987		x				
982	Mai Văn Chung	Viện Sư phạm Tự nhiên	16/11/1976		x				
983	Mai Văn Tư	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/10/1956		x				
984	Nguyễn Bá Hoàn	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/02/1980		x				
985	Nguyễn Bùi Hậu	Viện Sư phạm Tự nhiên	16/05/1989		x				
986	Nguyễn Chiến Thắng	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/05/1979	x					
987	Nguyễn Đình San	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/06/1953		x				
988	Nguyễn Đình Thước	Viện Sư phạm Tự nhiên	20/06/1951		x				
989	Nguyễn Duy Bình (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/08/1959		x				
990	Nguyễn Hoàng Hào	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/04/1984		x				
991	Nguyễn Hữu Quang (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/08/1956		x				
992	Nguyễn Hữu Quang (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	23/11/1976					x	Đi học NN
993	Nguyễn Huy Chiêu	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/03/1979		x				
994	Nguyễn Lâm Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/02/1978	x					
995	Nguyễn Ngọc Bích	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/12/1977		x				
996	Nguyễn Quốc Thơ	Viện Sư phạm Tự nhiên	28/01/1973		x				
997	Nguyễn Thành Công	Viện Sư phạm Tự nhiên	17/05/1975		x				
998	Nguyễn Thanh Diệu	Viện Sư phạm Tự nhiên	15/06/1978		x				
999	Nguyễn Thành Quang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/03/1958		x				
1000	Nguyễn Thị Bích Hiền (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	09/09/1975		x				
1001	Nguyễn Thị Bích Ngọc (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	28/04/1977	x					
1002	Nguyễn Thị Chung (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/04/1975	x					

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
1003	Nguyễn Thị Giang An	Viện Sư phạm Tự nhiên	14/02/1970	x					
1004	Nguyễn Thị Hồng Loan	Viện Sư phạm Tự nhiên	05/10/1974	x					
1005	Nguyễn Thị Kim Dung	Viện Sư phạm Tự nhiên	23/01/1980		x				
1006	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/08/1976		x				
1007	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/10/1982	x					
1008	Nguyễn Thị Nhị	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/10/1976	x					
1009	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (C)	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/09/1982		x				
1010	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/07/1976		x				
1011	Nguyễn Thị Thảo	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/04/1980		x				
1012	Nguyễn Thị Thế	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/02/1975		x				
1013	Nguyễn Thị Việt	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/09/1985		x				
1014	Nguyễn Trần Thuận	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/06/1987					x	Đi học NN
1015	Nguyễn Trung Hòa	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/10/1957		x				
1016	Nguyễn Văn Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	09/01/1981	x					
1017	Nguyễn Văn Quảng	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/01/1957		x				
1018	Nguyễn Xuân Dũng	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/11/1975		x				
1019	Ông Vĩnh An	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/04/1969		x				
1020	Phạm Hồng Ban	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/12/1955	x					
1021	Phạm Thị Hương	Viện Sư phạm Tự nhiên	09/06/1982		x				
1022	Phạm Thị Như Quỳnh	Viện Sư phạm Tự nhiên	20/12/1979		x				
1023	Phạm thị Phú	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/06/1959		x				
1024	Phạm Thị Thu Hiền	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/05/1974		x				
1025	Phạm Xuân Chung	Viện Sư phạm Tự nhiên	21/08/1977		x				
1026	Phan Lê Na	Viện Sư phạm Tự nhiên	22/04/1964		x				
1027	Phan Thị Hồng Tuyết	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/04/1971		x				
1028	Phan Thị Minh Huyền	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/09/1980		x				
1029	Phan Thị Thùy	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/03/1987		x				
1030	Phan Văn Hòa	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/01/1981					x	Đi học NN
1031	Phan Xuân Thiệu	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/01/1977					x	Đi học NN
1032	Thái Thị Hồng Lam	Viện Sư phạm Tự nhiên	16/01/1975	x					
1033	Tôn Thị Bích Hoài	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/07/1980					x	Đi học NN
1034	Trần Anh Nghĩa	Viện Sư phạm Tự nhiên	13/11/1978	x					
1035	Trần Đức Thành (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/05/1976	*	x			*	
1036	Trần Huyền Trang	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/07/1986					x	Đi học NN
1037	Trần Thị Gái	Viện Sư phạm Tự nhiên	28/09/1986		x				
1038	Trần Thị Kim Oanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/06/1975	x					
1039	Trần Văn Ân	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/01/1955		x				
1040	Trần Xuân Sang	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/12/1981		x				
1041	Trương Thị Bình Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/12/1987		x				
1042	Trương Thị Dung	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/03/1975		x				
1043	Võ Công Dũng	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/05/1980		x				
1044	Võ Thị Hồng Vân	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/08/1981		x				
1045	Vũ Ngọc Sáu	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/08/1955		x				
1046	Vũ Thị Hồng Thanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/10/1974		x				
	Tổng	Viện Sư phạm Tự nhiên		18	65			9	
		Tổng cộng		200	768		2	76	

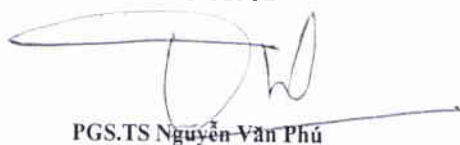
Danh sách này có 1046 người

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Thị Thanh Vân

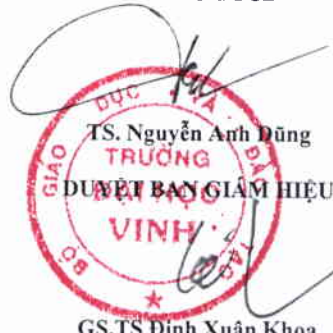
PHÒNG TT&GD



PGS.TS Nguyễn Văn Phú

Nghệ An, ngày 10 tháng 05 năm 2018

PHÒNG TCCB



GS.TS Đinh Xuân Khoa

**CÁC TRƯỜNG HỢP ĐIỀU CHỈNH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THÁNG 04/2018
LÀM CƠ SỞ CHI TRẢ LƯƠNG TĂNG THÊM THÁNG 05/2018**

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Lý do	Đơn vị xếp loại	Theo quy định xếp loại	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Huyền (B)	Trường THPT Chuyên	Thai sản	B	KXL	
2	Nguyễn Thị ánh Hồng	Trường THPT Chuyên	Thai sản	B	KXL	
3	Nguyễn Thị Đức Hiền	Trường THPT Chuyên	Thai sản	B	KXL	
4	Nguyễn Văn Thuận	Trường THPT Chuyên	Bị kỷ luật	B	D	

Danh sách ngày có 4 người

Nghệ An, ngày 10 tháng 04 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG TCCB

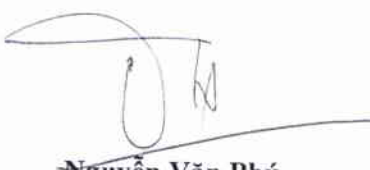
PHÒNG TTRGD



Phạm Thị Thanh Vân



Nguyễn Anh Dũng



Nguyễn Văn Phú



GS.TS. Đinh Xuân Khoa